

BÀN THÊM VỀ VAI TRÒ CỦA SỬ LIỆU TRONG NGHIÊN CỨU LỊCH SỬ ĐẢNG

PGS, TS NGUYỄN NGỌC HÀ

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

PGS, TS BÙI THU HÀ

Học viện Chính trị khu vực I

Sử liệu là tất cả những gì còn lại bằng hiện vật, hình ảnh, văn bản, thư tịch tài liệu về hoạt động của con người, của các cộng đồng, quốc gia, các tổ chức đã diễn ra trong quá khứ. Khoa học Lịch sử Đảng là một chuyên ngành của khoa học lịch sử, có đối tượng nghiên cứu là toàn bộ quá trình ra đời, hoạt động, lãnh đạo cách mạng của Đảng và lịch sử xây dựng Đảng qua các chặng đường cách mạng từ năm 1930 đến nay. Các nguồn sử liệu quý giá ấy như những "vía quặng" quý để luyện thành pho lịch sử bằng vàng của Đảng. Bài viết này bàn thêm về vai trò của sử liệu trong nghiên cứu Lịch sử Đảng¹.



Lễ tiếp nhận tài liệu do Đại sứ quán Liên bang Nga tặng Bảo tàng Hồ Chí Minh, ngày 2-10-2013

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, lịch sử lãnh đạo, đấu tranh của Đảng là “một pho lịch sử bằng vàng”. Pho lịch sử bằng vàng đó là quá trình đấu tranh, hy sinh, phấn đấu của Đảng, của đội ngũ cán bộ, đảng viên, của nhân dân và toàn dân tộc để có được những thành công và thắng lợi vẻ vang với những kinh nghiệm, bài học quý giá cả trong thành tựu đạt được và cả trong những sai lầm, khuyết điểm, tồn tại. Hoạt động lãnh đạo, đấu tranh của Đảng vô cùng oanh liệt, phong phú và sáng tạo với những nguồn sử liệu đa dạng, chân thực và có giá trị. Lịch sử Đảng góp phần quan trọng trong việc giáo dục truyền thống cách mạng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nhằm củng cố và nâng cao niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường cách mạng mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn.

Tầm quan trọng của tư liệu lịch sử đối với các công trình của khoa học lịch sử nói riêng và sự nghiệp cách mạng nói chung đã được thể hiện trong quá trình chỉ đạo xây dựng và phát triển nền khoa học Xôviết ngay sau khi Cách mạng Tháng Mười Nga 1917 thành công. Ngày 1-6-1918, V.I. Lênin đã ký công bố sắc lệnh về *Cải tổ và tập trung thống nhất công tác lưu trữ ở nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xôviết*. Đây là sự kiện đánh dấu sự ra đời của ngành lưu trữ Xôviết hiện đại và công tác lưu trữ XHCN mà Lênin là người đặt nền móng.

Đối với nền sử học Việt Nam nói chung, ngành Lịch sử Đảng nói riêng, phải khẳng định rằng ngay trong quá trình tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc, Hồ Chí Minh đã có phương pháp khoa học để tiếp cận được rất nhiều nguồn tư liệu lịch sử bằng nhiều hình thức khác nhau. Các tác phẩm, bài báo của Người (*Báo Người cùng khổ*, sách *Bản án chế độ thực dân Pháp* (1925); *Đường cách mệnh* (1927)... mang tính thuyết phục cao chính là do Người luôn coi trọng các nguồn sử liệu và biết khai thác, sử dụng khoa học các nguồn tư liệu lịch sử đó.

Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Đảng hoạt động bí mật, bị địch khủng bố ác liệt, cơ quan lãnh đạo các cấp của Đảng thay đổi nhiều, vì vậy công tác lưu trữ tài liệu, nghị quyết của Đảng rất gian khổ, bị thất lạc nhiều. Việc sưu tầm, xác minh văn bản tài liệu rất khó khăn; phải sưu tầm, xác minh, thẩm định từ nhiều nguồn, kể cả các nguồn lưu trữ ở nước ngoài, của Quốc tế Cộng sản, lưu trữ trong hồ sơ của địch.

Nhận thức được vai trò quan trọng của các nguồn sử liệu đối với sự nghiệp cách mạng, ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành sự quan tâm đặc biệt chỉ đạo lưu trữ những tài liệu của Đảng và Nhà nước. Thông đạt số 1C/VP *Về cấm đốt, hủy tài liệu lưu trữ* đã chỉ rõ: hành động hủy bỏ và bán tài liệu lưu trữ có tính cách phá hoại, cấm không được hủy công văn, tài liệu và những hồ sơ, công văn không cần dùng phải gửi về Sở lưu trữ, bởi đó là “tài liệu có giá trị đặc biệt về phương diện kiến thiết quốc gia”.

Sau khi miền Bắc được giải phóng (1954), công tác lưu trữ các nguồn tài liệu của Đảng và Nhà nước được chú trọng đã “chuẩn bị sẵn tài liệu làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch 5 năm và giúp ích cho công cuộc phát triển và cải tạo kinh tế, phát triển văn hoá”². Ngày 8-9-1959, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Thông tri số 259 - TT/TƯ *Về công tác lưu trữ công văn, tài liệu*, khẳng định giá trị và tác dụng to lớn của công tác lưu trữ tài liệu của Đảng và Nhà nước đối với sự nghiệp cách mạng của cả nước. Năm 1959, *Phòng lưu trữ* thuộc Văn phòng Trung ương Đảng được thành lập với nhiệm vụ giúp Văn phòng Trung ương chỉ đạo công tác văn thư lưu trữ đối với văn phòng các cấp uỷ, các ban trong hệ thống các cơ quan Đảng, đồng thời trực tiếp quản lý *Kho lưu trữ Trung ương Đảng* và phụ trách công tác lưu trữ của cơ quan Văn phòng Trung ương Đảng. Đại hội đại biểu toàn quốc lần

thứ III của Đảng (9-1960) nhấn mạnh vai trò quan trọng của công tác lưu trữ phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và quyết định: cần xúc tiến sưu tầm và chỉnh lý những tài liệu về tình hình thực tế của nước ta và những di sản dân tộc về triết học và khoa học xã hội.

Đặc biệt, đối với khoa học Lịch sử Đảng, ngày 24-1-1962, Bộ Chính trị đã ra Nghị quyết 41 - NQ/TW thành lập *Ban nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương* trực thuộc BCHTƯ và quy định 6 nhiệm vụ cụ thể, trong đó nhiệm vụ quan trọng đầu tiên là sưu tầm, xác minh và tổ chức việc lưu trữ, bảo quản các tài liệu, văn kiện của Đảng. Phải “Bảo đảm tính chân thật và tính chính xác của các tài liệu biên soạn”. “Sưu tầm, xác minh những tài liệu quan trọng về lịch sử Đảng. Phục chế, chụp ảnh, sao chép lại các tài liệu gốc hiện có. Sắp xếp tài liệu một cách khoa học để phục vụ công tác nghiên cứu được tốt”.

Đồng chí Trường - Chinh, Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương đã khẳng định vị trí và ý nghĩa của tư liệu lịch sử trong việc nghiên cứu Lịch sử Đảng, coi công tác tư liệu lịch sử là một “công tác chính và cần đi trước một bước”. Trong công tác nghiên cứu Lịch sử Đảng thì công tác tư liệu, tài liệu lưu trữ và công tác nghiên cứu như “hai lá phổi”, cần sưu tầm, thu thập đầy đủ những tài liệu cơ bản, các tài liệu gốc của Đảng: “Sự thật là điểm xuất phát và căn cứ của công tác nghiên cứu, cho nên muốn nghiên cứu Lịch sử Đảng thì trước hết phải có đầy đủ những tài liệu cơ bản về lịch sử Đảng với tất cả chi tiết của nó. Thực hiện công tác tài liệu tức là chuẩn bị cơ sở vật chất cho công tác nghiên cứu và biên soạn lịch sử Đảng. Chuẩn bị tài liệu là cả một quá trình công tác gian khổ, lâu dài và thường xuyên của các Ban nghiên cứu lịch sử Đảng, không thể làm xong ngay một lúc”.

Với tư cách là người lãnh đạo trực tiếp, đồng chí đã có nhiều ý kiến chỉ đạo quan trọng đối

với công tác này. Do vậy, một trong những bộ phận quan trọng của Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương khi mới thành lập đó là *Vụ tư liệu*.

Tư liệu Lịch sử Đảng là một loại di sản văn hoá đặc biệt, là chứng cứ xác thực của lịch sử hình thành và hoạt động của Đảng, có giá trị đối với việc nghiên cứu lịch sử nói chung, Lịch sử Đảng nói riêng. Khai thác một cách triệt để và toàn diện tư liệu Lịch sử Đảng góp phần quan trọng nâng cao chất lượng các công trình nghiên cứu và đổi mới công tác nghiên cứu Lịch sử Đảng.

Lịch sử Đảng là một ngành khoa học trong khoa học lịch sử, với trọng trách: “Người viết sử phải phụ trách cả quá khứ, hiện tại và tương lai, phụ trách trước Đảng và nhân dân”⁶. Càng tiếp cận trực tiếp và đầy đủ các nguồn sử liệu thì chất lượng và giá trị khoa học trong nghiên cứu Lịch sử Đảng ngày càng được nâng cao. Phải nghiên cứu, xác minh, đối chứng, đánh giá cẩn thận, tỉ mỉ, nghiêm túc các nguồn sử liệu, chú trọng nguồn sử liệu gốc, tài liệu văn bản gốc hoặc đã được xác minh. Chỉ sử dụng nguồn sử liệu được coi là chính thức và đủ cơ sở tin cậy để biên soạn và công bố chính thức trong Lịch sử Đảng.

Cần đổi mới nhận thức về vai trò, vị trí của tư liệu lịch sử và sử liệu học đối với công tác nghiên cứu và biên soạn Lịch sử Đảng. Từ đó đổi mới cả nhận thức, phương pháp trong công tác sưu tầm, lưu trữ, khai thác, phân loại, chọn lọc và đặc biệt là xác minh, phê phán các nguồn tư liệu lịch sử trên cơ sở nắm vững và vận dụng phương pháp luận mácxít, góp phần giữ gìn và phát huy hơn nữa giá trị của khoa học Lịch sử Đảng trong điều kiện lịch sử mới. Nghiên cứu, biên soạn, giảng dạy, phát ngôn về Lịch sử Đảng phải bảo đảm tính đảng, tính khoa học. Nghiên cứu sử liệu cũng phải bảo đảm nguyên tắc đó.

Vận dụng sử liệu học trong công tác nghiên cứu biên soạn Lịch sử Đảng cũng như sự vận dụng li

luận Mác - Lênin, các nhà khoa học mác xít bao giờ cũng tôn trọng sự thật khách quan, chân lý khoa học chứ không phải tiến hành một cách giáo điều, áp đặt một cách máy móc. Chính V. I. Lênin khi nghiên cứu chủ nghĩa Mác cũng đã từng chỉ rõ: “Chúng ta không coi lý luận của Mác như là một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm. Trái lại, chúng ta tin rằng lý luận đó chỉ đặt nền móng cho môn khoa học mà những người xã hội chủ nghĩa cần phải phát triển hơn nữa về mọi mặt, nếu họ không muốn trở thành lạc hậu đối với cuộc sống”⁷. Nghiên cứu sử liệu học đối với khoa học Lịch sử Đảng không nằm ngoài phương pháp luận chung đó.

Tư liệu lưu trữ giúp cho nghiên cứu Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam chủ yếu là các loại tài liệu bằng văn bản. Việc nghiên cứu công phu, nghiêm túc từ các văn bản, đặc biệt là văn bản gốc có tầm quan trọng đặc biệt để làm sáng tỏ những vấn đề của lịch sử. Tất cả các tổ chức chính trị, các đảng chính trị, các Đảng cộng sản, Quốc tế Cộng sản, từ khi ra đời và hoạt động đều coi trọng lưu trữ những tài liệu bằng văn bản về những hoạt động của mình. Đó là nguồn sử liệu quý giá cần được sưu tầm, bảo quản, xác minh, sử dụng có hiệu quả.

Các văn kiện, nghị quyết của Đảng qua các thời kỳ lịch sử là nguồn sử liệu bằng văn bản có tầm quan trọng đặc biệt cần được khai thác và nhận thức một cách khách quan, khoa học, phục vụ nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng. Từ những năm 60 của thế kỷ XX, Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương và Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc Trung ương đã sưu tầm, xác minh, thẩm định và xuất bản tập *Văn kiện Đảng*, văn kiện Lịch sử Đảng từ khi thành lập Đảng đến tháng 7-1954, tiếp đến là trong những năm xây dựng CNXH ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất đất nước.

Trong công cuộc đổi mới, kết quả sưu tầm, xác minh, giám định văn kiện Đảng trong nhiều năm

qua đã bổ sung nhiều văn kiện làm sáng tỏ nhiều sự kiện, nhiều vấn đề lịch sử tạo điều kiện để xuất bản tương đối đầy đủ bộ *Văn kiện Đảng Toàn tập*. Ban Bí thư khóa VII đã ra Quyết định số 101-QĐ/TW ngày 12-1-1995 và Bộ Chính trị khóa VIII đã ra Quyết định số 25-QĐ/TW ngày 3-2-1997 về xuất bản bộ *Văn kiện Đảng Toàn tập* từ các tổ chức tiền thân của Đảng trở đi. Đến nay đã xuất bản 54 tập đến năm 1995 và đang xây dựng bản thảo để tiếp tục xuất bản các văn kiện của Đảng từ năm 1996 về sau. Việc xuất bản Văn kiện Đảng là sự đổi mới quan trọng về nhận thức của cơ quan lãnh đạo và nguồn sử liệu và công tác nghiên cứu, tổng kết Lịch sử Đảng.

Văn kiện Đảng Toàn tập là khối lượng tư liệu thành văn lớn và quý báu của Đảng. Đó là kết quả và sự phát triển của công tác nghiên cứu Lịch sử Đảng, đồng thời giúp cho công tác nghiên cứu Lịch sử Đảng bảo đảm tính đảng và tính khoa học. Văn kiện Đảng cung cấp hệ thống tư liệu bằng văn bản có hệ thống, xác thực để tăng cường công tác nghiên cứu, tổng kết lý luận của Đảng.

Cần thiết phải đổi mới nhận thức và phương pháp cũng như thực hiện *Luật lưu trữ* để tiếp cận rộng rãi các nguồn sử liệu, tư liệu, từ đó hiểu đúng những sự kiện lịch sử nói chung và Lịch sử Đảng nói riêng.

Khai thác nguồn sử liệu Lịch sử Đảng phải xuất phát từ nhận thức rõ đối tượng nghiên cứu, chức năng, nhiệm vụ của ngành khoa học Lịch sử Đảng. Lịch sử nói chung và Lịch sử Đảng nói riêng đều cần có độ lùi cần thiết về thời gian để có thể nhận thức, đánh giá sự kiện, hiện tượng, biến cố lịch sử được đầy đủ, khách quan, chính xác. Nhiều vấn đề đã thuộc về lịch sử song vẫn đang vận động trong đời sống thực tiễn hiện nay, nên chưa thể đánh giá đầy đủ và để có những nhận thức chủ quan. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam thời kỳ đổi mới từ năm 1986 đã được các đại hội của Đảng tổng kết

từng chặng phát triển theo nhiệm kỳ 5 năm, nêu bật những thành tựu, yếu kém, hạn chế và nêu rõ một số bài học cần thiết. Đó là nguồn sử liệu cơ bản, đồng thời phải chú trọng các nguồn sử liệu khác ở trong và ngoài nước, các công trình nghiên cứu, các đề tài khoa học của các tổ chức, các nhà khoa học. Coi trọng sự nghiên cứu, tổng kết, phát triển của các ngành khoa học xã hội có liên quan đến Lịch sử Đảng, nhất là kinh tế học, xã hội học, khoa học nhà nước, pháp luật, khoa học lãnh đạo, quản lý.

Có rất nhiều nguồn sử liệu cả văn bản và thực tế cần được sưu tầm, tổng kết theo đúng những vấn đề cơ bản của phương pháp luận sử học. Cũng từ kết quả nghiên cứu, tổng kết đã đạt được để mở rộng hơn công tác sử liệu, có được những sử liệu mới, từ đó phát triển nhận thức hoặc có những vấn đề với sử liệu mới đòi hỏi phải nhận thức lại. Đó là vai trò, vị trí, giá trị khoa học của sử liệu học và công tác tư liệu, sử liệu. Các nhà nghiên cứu lịch sử và Lịch sử Đảng có nhiều thành công bao giờ cũng bắt đầu tự mình làm công tác sử liệu một cách bài bản, công phu, nghiêm túc và cũng không thể không bắt đầu quan sát, ghi chép và suy ngẫm về những gì đang diễn ra hôm nay. Hôm nay là sự kiện thời sự nhưng ngày mai đã thuộc về lịch sử, trở thành sự kiện lịch sử và là nguồn sử liệu.

Khi Lịch sử Đảng thật sự là một ngành khoa học thì yêu cầu khách quan là phải thật sự coi công tác sử liệu có ý nghĩa là một khoa học. Công tác sử liệu phải được thực hiện một cách nghiêm túc, chặt chẽ, có quy trình. Thực hiện công tác lưu trữ và sử dụng tài liệu của Đảng theo quy định của Trung ương và theo Luật lưu trữ. Cần thiết phải đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật hiện đại cho công tác sử liệu và đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên môn về sử liệu có trình độ cao.

Phạm vi, quy mô và yêu cầu chất lượng nghiên cứu Lịch sử Đảng ngày càng mở rộng và nâng cao

gắn liền với việc tổng kết những vấn đề lý luận và thực tiễn của cách mạng Việt Nam, đòi hỏi công tác sử liệu phải cung cấp những tư liệu mới, có giá trị về khoa học và chính trị-thực tiễn. Đặc biệt, chú trọng những sử liệu gắn với nhận thức, thực tiễn cách mạng XHCN và xây dựng CNXH ở Việt Nam và trên thế giới, lịch sử đối ngoại của Đảng và ngoại giao của Nhà nước.

Khoa học Lịch sử Đảng gắn bó mật thiết với các lĩnh vực, các ngành của khoa học xã hội. Vì vậy, công tác sử liệu Lịch sử Đảng có ảnh hưởng rất lớn đến nghiên cứu khoa học xã hội trong điều kiện Đảng lãnh đạo, cầm quyền, để các ngành khoa học xã hội cung cấp những luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, cương lĩnh của Đảng. Công tác sử liệu Lịch sử Đảng cũng góp phần tổng kết làm rõ những vấn đề về khoa học lãnh đạo, quản lý, nâng cao năng lực lãnh đạo và cầm quyền của Đảng.

1. Bài viết thuộc Đề tài “Vấn đề sử liệu học trong nghiên cứu Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam”, mã số IV 1.4. 2011. 13 - Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ quốc gia - NAFOSTED

2. Văn phòng Trung ương Đảng: *Báo cáo công tác văn thư - lưu trữ, tháng 11 - 1959*, Tài liệu lưu trữ Trung ương Đảng, phòng Văn phòng Trung ương, hồ sơ 65

3, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2002, T. 23, tr 66, 68

5. Văn phòng Trung ương Đảng: *Công văn ngày 9 - 10 - 1961 gửi Ban Bí thư về xây dựng ngành lưu trữ*, Tài liệu lưu trữ Quốc gia III, phòng Cục lưu trữ Nhà nước, hồ sơ số 5

6. Trường - Chinh: *Bài nói chuyện tại Hội nghị nghiên cứu Lịch sử Đảng, ngày 27-12-1963*, Lưu tại Viện Lịch sử Đảng, Học viện CTQG Hồ Chí Minh

7. V. I. Lênin *Toàn tập*, Nxb Tiến bộ, Matxcova, 1977, T.4, tr 232.